



Tp. Vũng Tàu, ngày 02 tháng 03 năm 2015

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)

Năm 2014

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500806844 do Sở KHĐT Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 09/7/2007, thay đổi lần thứ 5 ngày 17/04/2013.
- Vốn điều lệ: 594.897.870.000 đồng (Năm trăm chín mươi bốn tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: 65A2 Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu.
- Số điện thoại: (064) 354 5555.
- Số fax: (064) 351 2121.
- Website: www.pvshipyard.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) được thành lập vào tháng 7 năm 2007 bởi các Đơn vị lớn là: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petro Vietnam), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama), Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin) nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ là phát triển lớn mạnh ngành cơ khí chế tạo giàn khoan dầu khí tại Việt Nam.

Từ khi thành lập và phát triển đến nay, PV Shipyard đã đạt được những kết quả và đảm bảo được các mục tiêu cơ bản:

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: đã xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị theo kế hoạch đầu tư Giai đoạn I với tổng kinh phí trên 1.506 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục đầu tư chính như: cầu cảng, hệ thống đường trượt, bãi chế tạo, nhà xưởng, kho bãi, nhà văn phòng... Các loại máy móc, thiết bị và phương tiện thiết yếu phục vụ sản xuất như: cần cẩu chuyên dụng 1.250 tấn, cầu trục, xe nâng tổng đoạn, xe tải chuyên dụng 270 tấn, máy cắt CNC, máy phát điện, máy nén khí, máy hàn, hệ thống bắn cát phun sơn.... Các hạng mục đầu tư Giai đoạn I đã giúp PV Shipyard đảm bảo cơ sở vật chất hạ tầng cho việc đóng mới và sửa chữa đồng thời 2 đến 3 giàn khoan cùng một lúc và đáp ứng kịp thời việc chế tạo giàn khoan tự nâng 90m nước đầu tiên.
- Về tình hình SXKD: PV Shipyard đã thực hiện hoàn thành Dự án Đóng mới giàn khoan tự nâng 90m nước 'Tam Đảo 3' là dự án thuộc danh mục các sản phẩm cơ khí trọng điểm



giai đoạn 2009 – 2015, được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 10/2009/QĐ-TTg ngày 16/01/2009, bàn giao cho chủ đầu tư Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro đưa vào sử dụng từ ngày 30/03/2012, trước tiến độ 2 tháng và đạt chất lượng được đăng kiểm quốc tế công nhận. Bên cạnh đó, PV Shipyard đã cùng cố và khẳng định thương hiệu chuyên ngành đóng mới và sửa chữa giàn khoan với trên 12 dự án sửa chữa, nâng cấp, chế tạo nhỏ lẻ khác cho các khách hàng trong và ngoài nước, mang lại tổng giá trị doanh thu trên 426,4 tỷ đồng. Các dự án đều được thực hiện đảm bảo đúng hoặc vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng và được đối tác đánh giá cao.

- Về phát triển kinh doanh: PV Shipyard vẫn duy trì việc tham gia các triển lãm quốc tế chuyên ngành thường kỳ để quảng bá thương hiệu một cách thường xuyên đến các khách hàng tiềm năng đang hoạt động trong khu vực và trên thế giới.
- Về công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ: Thực hiện Đề án khung về phát triển sản phẩm quốc gia giàn khoan Dầu khí di động đã được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt tại quyết định số 7726/QĐ-BCT ngày 18/10/2013. Năm 2014, Công ty tiếp tục phối hợp cùng các đối tác Viện Xây dựng Công trình Biển (ĐH Xây dựng Hà Nội), Viện Kỹ thuật Tàu Quân sự (Bộ Quốc phòng) triển khai dự án Dự án KH&CN giai đoạn 2 về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy các loại giàn khoan dầu khí di động khác phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng. Công ty đã bảo vệ thành công 6 đề tài cấp Nhà nước và sẽ tiến hành bảo vệ phương án tài chính trước Hội đồng thẩm định ngay khi có quyết định của Bộ Công Thương. Dự án sẽ được thực hiện trong năm 2015-2016.
- Về xây dựng Hệ thống Quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế: Công ty vẫn tiếp tục duy trì đánh giá định kỳ về Hệ thống quản lý tích hợp QHSE bao gồm: Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2008; Hệ thống Quản lý An toàn - Sức khỏe - Nghề nghiệp OHSAS 18001:2007 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2004; Chứng chỉ ASME,... phục vụ trực tiếp cho công tác SXKD của Công ty và đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, có trách nhiệm với môi trường và xã hội.

### 3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh chính: đóng mới, sửa chữa, hoán cải các loại giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, phương tiện nổi và các thiết bị liên quan; kinh doanh các loại thiết bị và nguyên vật liệu liên quan.
- Địa bàn kinh doanh: khu vực Vũng Tàu, các khách hàng trong khu vực và quốc tế.

### 4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:
  - + Đại hội đồng Cổ đông
  - + Hội đồng quản trị
  - + Ban kiểm soát
  - + Ban Giám đốc
  - + 09 Phòng Ban và 01 Nhà máy
- Cơ cấu bộ máy quản lý:  
Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các Phòng Ban gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đặng Thế Hường	Chủ tịch
Ông Phan Từ Giang	Thành viên
Ông Hoàng Huy Hà	Thành viên
Ông Vũ Minh Phú	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên

Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Phương Anh	Trưởng ban
Ông Cù Minh Tuyên	Thành viên
Bà Bùi Thanh Hương	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Lê Hưng	Giám đốc (được HĐQT Cty bổ nhiệm ngày 02/03/2015 thay cho Ông Phan Từ Giang)
Ông Trần Quốc Thành	Phó Giám đốc
Ông Trần Lưu Tâm	Phó Giám đốc

Các Phòng Ban

- Phòng Hành chính nhân sự
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch đầu tư
- Phòng Thương mại
- Phòng Thiết kế
- Phòng Quản lý chất lượng
- Phòng Quản lý dự án
- Phòng An toàn sức khỏe môi trường
- Ban quản lý dự án xây dựng
- Nhà máy chế tạo

5. Định hướng phát triển

Trên cơ sở Đề án quy hoạch tổng thể phát triển lĩnh vực dịch vụ ngành dầu khí đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 09/3/2006 và Quyết định số 6262/QĐ-BCT ngày 14/12/2009 và Chiến lược tăng tốc phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025, Công ty đã xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược kế hoạch đến năm 2015 và định hướng đến 2025. Tuy nhiên, thực tế đến nay do khủng hoảng kinh tế và những khó khăn kéo dài, đồng thời các chủ đầu tư thay đổi kế hoạch đã làm ảnh

068  
G TY  
PH  
GIAM  
JAU K  
AUT.P

hưởng rất lớn tới kế hoạch SXKD của Công ty đến năm 2015 và các năm tiếp theo. Từ thực tế đó, PV Shipyard đang bắt đầu triển khai việc phân tích, đánh giá tình hình nhằm xây dựng lại chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn trong thời gian tới.

6. *Các rủi ro chính*

Do tính chất đặc thù về SXKD của Công ty, các dự án chế tạo giàn khoan có giá trị rất lớn và thực hiện trong thời gian dài từ 2 đến 3 năm, việc thay đổi phương thức, tiến độ triển khai mỗi dự án sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

**II. Tình hình hoạt động SXKD năm 2014**

1. *Tình hình chung*

a) *Thuận lợi*

Trong năm 2014, Công ty tiến hành thực hiện các dự án đã ký hợp đồng cuối năm 2013 là Dự án nâng cấp giàn khoan Tam Đảo 02 và Dự án đóng mới Giàn khoan Tam Đảo 05. Do đó, bước đầu tạm thời không chịu áp lực nhiều về công ăn việc làm cho CBCNV Công ty, có thêm thời gian cho việc tìm kiếm phát triển các dự án mới.

Mặt khác, được sự hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí, cùng với sự quan tâm, ủng hộ của các Cổ đông chiến lược như Lilama, BIDV, SBIC,... Công ty đã ngày một vững bước hơn trên con đường phát triển của mình, tích lũy được kinh nghiệm và tạo dựng thương hiệu, uy tín với các đối tác trong và ngoài nước.

Đến nay, CBCNV Công ty đã có kinh nghiệm thực hiện các dự án đóng mới, sửa chữa nên việc triển khai các dự án được thuận lợi hơn và có thể thực hiện nhiều dự án cùng lúc.

b) *Khó khăn*

Công ty vẫn tiếp tục khó khăn trong việc đấu thầu, ký kết các hợp đồng đóng mới, sửa chữa do thiếu vốn, cơ sở vật chất không có Ụ chìm... Tiềm lực tài chính còn rất hạn chế, Công ty chưa thể tự thu xếp nguồn vốn đối ứng cho các dự án đóng mới giàn khoan theo thông lệ quốc tế (vốn đối ứng cần đến 80% giá trị một dự án giàn khoan tự nâng, tương đương khoảng 160 triệu USD), gây rất nhiều hạn chế trong việc ký mới các hợp đồng đóng mới giàn khoan cho khách hàng nước ngoài.

Năm 2014, nền kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn nhiều khó khăn, nửa cuối năm 2014, diễn biến giá dầu suy giảm mạnh liên tiếp cùng dự báo giá dầu thấp kéo dài làm suy giảm nhu cầu đầu tư đóng mới, nâng cấp, sửa chữa giàn khoan. Do đó, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển ra thị trường thế giới.

2. *Kết quả một số chỉ tiêu SXKD cơ bản*

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2014	TH năm 2014
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	418,26	421,77
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.330,50	1.067,77
+	<i>Trong đó, Doanh thu từ hoạt động đóng mới, sửa chữa GK</i>	<i>Tỷ đồng</i>	1.273	1.047,45
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,04	23,14

4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,04	20,19
5	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	85,01	134,20
6	Thu nhập b/q người lao động/tháng	Tr. đồng	17,3	17,20

### 3. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2014:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Phan Tử Giang	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	1972	Kỹ sư thiết bị điện	5.948.979 CP	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Lê Hưng	Phó Giám đốc	1974	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Không	
3	Trần Quốc Thành	Phó Giám đốc	1977	Tiến sỹ xây dựng	Không	
4	Ông Trần Lưu Tâm	Phó Giám đốc	1959	Thạc sỹ cơ khí thiết bị dầu khí	Không	
5	Nguyễn Văn Quang	Kế toán trưởng	1977	Cử nhân kinh tế tài chính	Không	

- Tổng số CBCNV đến ngày 31/12/2014 đạt 718 người, độ tuổi bình quân là 34, trong đó trình độ tiến sỹ có 04, thạc sỹ 14, đại học 268, cao đẳng 20, còn lại là công nhân kỹ thuật trực tiếp tham gia sản xuất. Trong năm, Công ty đã thực hiện các khoá đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và nghiệp vụ chuyên môn cho 1.732 lượt CBCNV. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác tự đào tạo nội bộ. Kết quả đã đào tạo nội bộ đạt 428 lượt người, gồm nhiều khoá nghiệp vụ khác nhau về an toàn, kỹ thuật chuyên môn và một số kỹ năng mềm khác. Công ty vẫn nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động. Cụ thể, 100% CBCNV ký hợp đồng lao động chính thức được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và được hưởng các chế độ khác đúng theo quy định của Nhà nước...

### 4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư:

Năm 2014, Công ty không thực hiện đầu tư mới.

b) Tình hình thực hiện các dự án:

- Trong năm 2014, Công ty thực hiện 2 dự án lớn về đóng mới, nâng cấp giàn khoan và 03 hợp đồng dịch vụ sửa chữa khác. Cụ thể như sau:

- Dự án nâng cấp giàn khoan Tam Đảo 02: hợp đồng được thực hiện thi công, lắp đặt trong vòng 5 tháng, hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư ngày 09/10/2014, nhanh 03 ngày so với tiến độ hợp đồng.
- Hợp đồng sửa chữa giàn khoan West Ariel cho đối tác Seadrill: hợp đồng được ký vào ngày 26/03/2014, hoàn thành và bàn giao vào tháng 04/2014.
- Hợp đồng sửa chữa giàn khoan Naga 3 cho đối tác UMW Drilling, Malaysia: được ký kết vào ngày 13/02/2014, hoàn thành và bàn giao tháng 05/2014.
- Hợp đồng sửa chữa giàn khoan Naga 6 cho đối tác UMW Drilling, Malaysia: Công tác thi công đã được thực hiện từ ngày 7/10 đến ngày 16/10/2014 bàn giao cho khách hàng.
- Các dự án đều được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, tiến độ thực hiện công việc.
- Dự án đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05: hợp đồng có hiệu lực từ ngày 11/12/2013. Các mốc chính đã đạt đúng tiến độ hợp đồng: cắt thép ngày 25/3/2014, đặt ky ngày 25/10/2014. Dự án hiện đang thi công chế tạo các block và tổ hợp.

5. *Tình hình tài chính năm 2014*

a) *Bảng tổng kết tài sản*

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2014	Đầu năm 2014	Tăng (+) Giảm (-)
1	Tổng tài sản	Đồng	2.553.654.341.669	1.879.098.482.713	35,89%
-	Tài sản ngắn hạn	Đồng	1.728.208.585.237	928.561.331.650	186,17%
-	Tài sản dài hạn	Đồng	825.445.756.432	950.537.151.063	-13,16%
2	Tổng nguồn vốn	Đồng	2.553.654.341.669	1.879.098.482.713	35,89%
	Nợ phải trả	Đồng	2.129.411.040.597	1.470.877.287.628	44,77%
-	- Vay, nợ ngắn hạn	Đồng	497.272.490.713	164.912.000.000	
-	- Vay, nợ dài hạn	Đồng	663.988.191.297	659.648.449.097	
-	- Phải trả người bán	Đồng	113.841.943.911	83.715.817.781	
-	- Người mua trả trước	Đồng	257.973.182.775	491.829.894.134	
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	424.243.301.072	408.221.195.085	3,92%

b) *Các chỉ tiêu SXKD*

Chi tiêu	Đơn vị	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ TH/KH 2014 (%)	TH năm 2013	Tỷ lệ TH 2014/2013 (%)
Doanh thu	Tỷ đồng	1.330,50	1.047,45	78,72	265,63	394,32
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,04	23,13	135,74	-206,40	(x)

Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%		2.20%		-77,7%	(x)
Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%		3,89%		-34,69%	(x)
Cổ tức	%	0	0	0	0	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành 59.489.787 (Năm mươi chín triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi bảy) là cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ đến ngày báo cáo	Tỷ lệ nắm giữ
1	TỔNG CTY CN TÀU THỦY VN-SBIC	Số 172 Ngọc Khách, Quận Ba Đình, TP. HN	4.479.257	7,53%
2	TỔNG CTY LẮP MÁY VN-LILAMA	Số 124 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	2.400.000	4,03%
3	NH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VN-BIDV	Tháp BIDV, Số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	2.400.000	4,03%
4	LIÊN DOANH VIETSOVPETRO-VSP	Số 105 Lê Lợi, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu	2.161.300	3,63%
5	TỔNG CTY CP DV KTHUẬT DK VN-PTSC	Lầu 5, Tòa nhà Petro VietNam Tower, 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	17.105.643	28,75%
6	21.394 CỔ ĐÔNG PHỔ THÔNG KHÁC	-	30.943.587	52,01%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>59.489.787</b>	<b>100,00%</b>

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

d) Các chứng khoán khác: Không có.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

- Trong năm 2014, Công ty thực hiện hoàn thành hơn 34% tiến độ dự án đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05, hoàn thành dự án nâng cấp giàn khoan Tam Đảo 02 và 03 hợp đồng dịch vụ sửa chữa giàn khoan khác.
- Tổng doanh thu cả năm ước đạt hơn 1.067,77 tỷ đồng, bằng 80,2% kế hoạch. Trong đó, các khoản thu từ các hợp đồng dịch vụ đóng mới, sửa chữa ước đạt trên 1.047 tỷ đồng, chiếm 98,1% tổng doanh thu, còn lại là doanh thu từ hoạt động tài chính và các hoạt động khác đạt trên 20,3 tỷ đồng. Tổng chi phí cả năm khoảng hơn 1.044 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cả năm đạt 23,14 tỷ đồng, bằng 135,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế cuối năm đạt 20,19 tỷ đồng, tuy nhiên do Công ty lỗ lũy kế năm 2012-2013 nên theo quy định của Luật và Điều lệ Công ty không được chia cổ tức cho năm 2014.

## 2. *Tình hình tài chính*

Tình hình tài sản và nợ phải trả chi tiết như trong Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2014 đăng tải trên website: [www.pvshipyard.com.vn](http://www.pvshipyard.com.vn), mục Quan hệ cổ đông.

## 3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty nghiên cứu cải tổ cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và linh hoạt, tăng tính cạnh tranh, đảm bảo thực hiện được nhiều loại dự án khác nhau. Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút và duy trì nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao. Tiếp tục kiện toàn chính sách đào tạo và tái đào tạo phù hợp trong suốt quá trình sử dụng lao động.

## 4. *Kế hoạch phát triển trong năm 2015*

Năm 2015, giá dầu thế giới dự báo vẫn tiếp tục giữ ở mức thấp, nhu cầu tiêu thụ dầu chưa có những tín hiệu cho sự gia tăng mạnh mẽ trong ngắn hạn. Các nước, các công ty dầu khí sẽ phải xem xét lại hoặc dừng, hoãn kế hoạch khoan tìm kiếm, thăm dò, khai thác. Các Dự án đóng mới, nâng cấp, sửa chữa giàn khoan có thể dừng hoặc bị hoãn triển khai. Do đó, Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn về công việc và phát triển thị trường.

Mặc dù hợp đồng đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05 có thời gian thực hiện đến năm 2016, song việc suy giảm giá dầu sẽ tác động trực tiếp đến nguồn thu ngân sách của Chủ đầu tư Vietsovpetro. Từ đó, có thể ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán và thực hiện hợp đồng đóng mới giàn khoan Tam Đảo 05. Kế hoạch SXKD năm 2015 và các năm tiếp theo của Công ty theo đó cũng có nguy cơ ảnh hưởng rất lớn do kế hoạch SXKD năm 2015 được xây dựng trên cơ sở thực hiện Dự án đóng mới Giàn khoan Tam Đảo 05.

- *Về thị trường:* Tiếp tục duy trì thị trường và củng cố quan hệ với các đối tác chiến lược hiện có thông qua hoạt động marketing, ngoại giao, tham gia các hội chợ triển lãm chuyên ngành thường niên,... Tiếp tục hợp tác chặt chẽ với đối tác Semco để kết hợp thực hiện tối đa các hợp đồng sửa chữa, nâng cấp tại Việt Nam do một trong hai bên tìm kiếm được, đảm bảo uy tín, chất lượng và hiệu quả, làm tiền đề cho sự phát triển ổn định, bền vững trong tương lai. Đặc biệt tích cực chào thầu và thực hiện các hợp đồng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng cho các giàn đang hoạt động trong khu vực đã đến kỳ hạn bảo dưỡng; giành được ít nhất 01 hợp đồng dịch vụ về bảo dưỡng, sửa chữa giàn khoan.
- *Về đầu tư và vốn:* Đẩy mạnh việc tiếp xúc, làm việc và thống nhất các điều khoản cơ bản về cơ chế huy động, hỗ trợ và bảo lãnh tín dụng với các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng trong nước; từng bước tiếp cận với thị trường tài chính quốc tế để xây dựng các cơ chế hỗ trợ tài chính để đủ điều kiện tham gia chào thầu và thực hiện các dự án đóng mới giàn khoan cho khách hàng nước ngoài.
- *Về tổ chức quản lý, đào tạo và phát triển nguồn lực:* Đẩy mạnh công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân lao động về chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn, ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD dịch vụ và các đòi hỏi chất lượng, hiệu quả ngày càng cao hơn. Không ngừng rà soát, nghiên cứu cải tổ cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và linh hoạt, tăng tính cạnh tranh, đảm bảo thực hiện được nhiều loại dự án khác nhau. Tiếp tục phối hợp với các nguồn cung cấp nhân lực tiềm năng như các trường đại học, viện nghiên cứu, các công ty cung cấp nhân lực kỹ thuật... để lập phương án giới



thiệt, thu hút và triển khai công tác tuyển dụng. Tiếp tục kiện toàn chính sách đào tạo và tái đào tạo phù hợp trong suốt quá trình sử dụng lao động.

- *Về an toàn, chất lượng và môi trường:* Tiếp tục duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, tiêu chuẩn 5S, hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 đã đạt được và các hệ thống khác. Theo đó, kiện toàn bộ phận quản lý chất lượng, an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Công ty và khách hàng. Tiếp tục cập nhật và cải tiến các hệ thống cho phù hợp với các quy định của Nhà nước và thông lệ quốc tế.
- *Về công tác khoa học công nghệ:* Triển khai và thực hiện tốt Dự án KH&CN thứ 2 về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy giàn khoan tự nâng ở độ sâu lớn hơn 90m nước; Nghiên cứu phát triển, hoàn cải giàn khoan dầu khí di động phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng. Theo đó, tiếp tục phối hợp với các Viện, Trường đại học chuyên ngành uy tín triển khai thực hiện các đề tài/dự án KHCN tiếp theo liên quan đến lĩnh vực thiết kế, chế tạo giàn khoan nhằm phát huy hơn nữa các thành tựu đã đạt được sau dự án KHCN đầu tiên, đào tạo đội ngũ nhân lực KH&CN, từ đó tiến tới làm chủ công nghệ thiết kế và chế tạo giàn khoan tự nâng phục vụ cho các dự án khác sau này. Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc chuyển giao công nghệ thiết kế, thi công... với phương châm 2 bên cùng có lợi, đồng thời hỗ trợ Công ty trong việc phát triển mẫu bản quyền thiết kế riêng.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### *1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2014*

Nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn do diễn biến giá dầu liên tục giảm và kéo dài ở mức thấp làm suy giảm nhu cầu thăm dò khai thác dầu khí, dẫn đến việc các nhà đầu tư phải tạm dừng công tác đầu tư đóng mới, nâng cấp sửa chữa giàn khoan. Do đó, Công ty cũng bị ảnh hưởng và gặp nhiều khó khăn khi tìm kiếm các dự án mới để tăng thêm công việc và doanh thu nhằm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đặt ra của năm 2014.

Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn, nhưng với những cố gắng nỗ lực tìm kiếm thêm hợp đồng sửa chữa gia công chế tạo đã giúp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, nghĩa vụ thuế và nộp ngân sách Nhà Nước.

##### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty*

Hoạt động của Ban Giám đốc năng động và với những cố gắng nỗ lực tìm kiếm thêm hợp đồng sửa chữa gia công chế tạo đã giúp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn của năm 2014.

##### *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2015*

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển Công ty theo nguyên tắc cân trọng, hiệu quả, và đặt ra một số mục tiêu như sau:

- Tiếp tục theo dõi chỉ đạo Công ty thực hiện tốt các mốc tiến độ và chất lượng thi công Giàn khoan tự nâng 90m nước Tam Đảo 05 cho chủ đầu tư Vietsovpetro.

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty phát triển công tác marketing, tìm kiếm thêm các hợp đồng dự án khác để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định lâu dài.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện công tác kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty phối hợp với đơn vị tư vấn chứng khoán PSI hoàn thành thủ tục đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty triển khai và thực hiện tốt Dự án Khoa học & Công nghệ về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy giàn khoan tự nâng ở độ sâu lớn hơn 90m nước.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty duy trì việc áp dụng tốt Hệ thống quản lý tích hợp QHSE đã đạt được và các hệ thống khác.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến ngày 31/12/2014:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức vụ tại các Công ty khác	Ghi chú
1	Đặng Thế Hường	Chủ tịch	Chuyên trách	10,75%	Không	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Phan Từ Giang	TV.HĐQT	Chuyên trách	10%	Không	Đại diện vốn góp của PTSC
3	Hoàng Huy Hà	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	4,03%	TV.HĐQT BIDV	Đại diện vốn góp của BIDV
4	Vũ Minh Phú	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	7,53%	Trưởng ban KTSXAT-Vinashin	Đại diện vốn góp của Vinahin
5	Nguyễn Văn Quang	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	4,03%	Trưởng đại diện Lilama tại Tp.HCM	Đại diện vốn góp của Lilama
				0,00054% (cá nhân)		

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp thường kỳ theo quy định và lấy ý kiến Thành viên HĐQT để quyết định các vấn đề của Công ty với tinh thần thống nhất cao. Các cuộc họp và những lần lấy ý kiến đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát Công ty. Các văn bản liên quan đến cuộc họp được gửi đầy đủ và kịp thời cho các bộ phận để biết và thực hiện theo quy định, nội dung cơ bản như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
-----	---------------------------	------	----------

1	014/14/NQ-HĐQT	22/03/2014	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhất trí với nội dung báo cáo tình hình SXKD tháng 2/2014 của Công ty.</li> <li>2. Đồng ý với đề xuất của Công ty về việc đổi tên Ban quản lý dự án xây dựng thành Ban quản lý dự án xây dựng và cơ sở vật chất, giao cho ông TGD tổ chức thực hiện xây dựng chức năng nhiệm vụ của Ban phù hợp với yêu cầu SXKD của Công ty.</li> <li>3. Giao cho ông TGD tổ chức chỉ đạo các Bộ phận liên quan của Công ty rà soát lại chi phí SXKD, xây dựng biện pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD để sớm khắc phục lỗ lũy kế như số liệu báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2013; Xây dựng thang, bảng lương áp dụng cho Công ty, và định kỳ rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế về đổi mới công nghệ, tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, mặt bằng tiền lương trên thị trường lao động và quy định của pháp luật lao động.</li> <li>4. Nhất trí với nội dung như các báo cáo tài liệu đính kèm để trình tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.</li> </ol>
2	032/14/NQ-HĐQT	19/6/2014	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhất trí với nội dung báo cáo tình hình SXKD tháng 5/2014 của Công ty.</li> <li>2. Ban điều hành nghiên cứu đẩy nhanh tiến độ các dự án đang thực hiện để đạt và vượt kế hoạch tiến độ đặt ra; Đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch đặt ra.</li> <li>3. Ban điều hành nghiên cứu điều chỉnh phần chi phí doanh nghiệp cho phù hợp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.</li> <li>4. Phân chia công việc của các dự án cho các Cổ đông chính như: Lilama, SBIC cùng thực hiện để giúp tăng tiến độ dự án.</li> <li>5. Thống nhất đến tháng 9/2014, Công ty sẽ báo cáo tiếp tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD để HĐQT họp xem xét đánh giá lại tình hình và ra quyết định.</li> <li>6. Giao cho Ban điều hành nghiên cứu phân tích tình hình và có văn bản gửi các Cổ đông đề nghị không thoái vốn và tiếp tục chung sức với Công ty góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Chính phủ đảm bảo an ninh năng lượng và chủ quyền Biển Đảo của Việt Nam.</li> </ol>
3	046/14/NQ-HĐQT	20/8/2014	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhất trí với nội dung báo cáo tình hình SXKD tháng 7 và kế hoạch thực hiện tháng 8 năm 2014 của Công ty.</li> <li>2. HĐQT sẽ xem xét nghiên cứu và thực hiện theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty về việc nghỉ hưu theo chế độ của Ông Chủ tịch HĐQT.</li> </ol>

- c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: theo các quy định tại đơn vị nơi đang công tác, và tham gia các buổi họp HĐQT để thảo luận và quyết định các vấn đề của Công ty.
- d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
- Ông Đặng Thế Hường – Chủ tịch HĐQT.

08066  
 CÔNG TY  
 PHÂN  
 HÃN K  
 J KH  
 BARI

- Ông Phan Tử Giang – TV.HĐQT/GĐ.
- Ông Hoàng Huy Hà – TV.HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Quang – TV.HĐQT.
- Ông Vũ Minh Phú – TV.HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Anh	Trưởng ban	Kiêm nhiệm	3,03%	Đại diện vốn góp của Lilama18
				0,000016% (cá nhân)	
2	Cù Minh Tuyên	Thành viên	Kiêm nhiệm	Không có	
3	Bùi Thanh Hương	Thành viên	Kiêm nhiệm	Không có	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty, cơ bản như sau:

- Kiểm tra đánh giá Báo cáo tài chính năm 2014.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2015 của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2014:

Stt	Chức vụ	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014 (*)
1	Thành viên HĐQT	Đồng/Người/Tháng	5.299.097
2	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng/Người/Tháng	4.499.672
3	Thành viên BKS	Đồng/Người/Tháng	4.170.497
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>Đồng</b>	<b>344.855.491</b>

(\*) Thù lao của các Thành viên HĐQT và BKS năm 2014 thực hiện theo Nghị quyết số 016/14/NQ-CTGK-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2014 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế của

Công ty với nguyên tắc cẩn trọng, minh bạch và đảm bảo lợi ích cho Công ty và các Cổ đông.

**VI. Báo cáo tài chính**

*1. Ý kiến kiểm toán*

*Ý kiến của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam:* Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014*

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 chi tiết đã đăng tải trên website: [www.pvshipyard.com.vn](http://www.pvshipyard.com.vn), mục Quan hệ cổ đông./.

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty**



**Lê Hưng**

**Nơi nhận:**

- Vụ Quản lý Phát hành, IDS-UBCKNN (để b/c);
- Các Cổ đông (website);
- HĐQT, BKS (e-copy);
- Lưu VT, VP.HĐQT.



